CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3102/BC-NĐHP	*Hải Phòng, ngày 02 tháng 6 năm 2026*

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG NĂM 2025 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

1. Thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT bao gồm 07 thành viên (từ sau Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2024 ngày 31/10/2024) như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1.	Ông Tạ Công Hoan	Chủ tịch HĐQT	Người đại diện của EVNGENCO2
2.	Ông Dương Sơn Bá	TV HĐQT, TGĐ	Người đại diện của EVNGENCO2
3.	Ông Lê Minh Tuấn	TV HĐQT	Người đại diện của EVNGENCO2
4.	Ông Trần Anh Duy	TV HĐQT	Người đại diện của EVNGENCO2
5.	Ông Lê Văn Chính	TV HĐQT	Người đại diện của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại
6.	Ông Nghiêm Xuân Chiến	TV HĐQT	Người đại diện của Công ty Điện lực Vinacomin
7.	Ông Chu Thế Hoàng	TV HĐQT	Người đại diện của SCIC

2. Ban hành Nghị quyết, Quyết định/văn bản:

Năm 2025, HĐQT tổ chức họp 06 phiên, các phiên họp đều được tổ chức với số lượng Thành viên HĐQT tham gia theo quy định, các nội dung họp đã được thảo luận và biểu quyết thông qua.

Năm 2025, HĐQT tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết và Quyết định/văn bản như sau:

Đơn vị tính: Lần

Năm	Xin ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản	Nghị quyết	Quyết định/ văn bản chỉ đạo	Ghi chú
2025	141	163	884	

3. Công tác kiểm tra:

Hội đồng quản trị thành lập các Ban chỉ đạo, Đoàn kiểm tra để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Thành lập tổ thẩm tra công tác quyết toán sửa chữa lớn năm 2024 để kiểm tra hồ sơ, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác sửa chữa lớn năm 2024 của Công ty.
- Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Dự án khôi phục công suất định mức, giảm suất tiêu hao nhiên liệu, giảm tỷ lệ điện tự dùng và giảm công suất phát ổn định thấp nhất của các Tổ máy (Dự án khôi phục công suất và hiệu suất).
- Thành lập Đoàn kiểm tra thực hiện phiếu công tác, công tác đào tạo và bố trí nhân lực sửa chữa trong Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- Thành lập Đoàn kiểm tra các gói thầu mua sắm nhỏ lẻ do các đơn vị trong Công ty và các gói thầu khác do Phòng KTAT, Phòng HCLĐ, Phòng KHVT và Đội SXKD khác của TTDVSC thực hiện.
- Thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kiến nghị, kết luận của các Đoàn thanh tra, kiểm tra về chuyên đề đấu thầu và các lĩnh vực khác.
- Đôn đốc Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường, Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua tại các phiên họp định kỳ, bất thường, Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua đối với các nội dung xin ý kiến HĐQT bằng văn bản và các văn bản chỉ đạo của HĐQT.
- Thường xuyên đôn đốc Công ty thực hiện khắc phục các khiếm khuyết, tồn tại theo yêu cầu của Ban kiểm soát, Đoàn kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan quản lý cấp trên qua các đợt kiểm tra định kỳ, đột xuất hàng năm.
- Thành lập Tổ thẩm tra dự toán, thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu tất cả các gói thầu của Công ty; thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo phân cấp.

4. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Cổ đông:

4.1 Công tác sản xuất kinh doanh:

- Sản lượng điện sản xuất là 5.957,88 triệu kWh, đạt 85,09% so với kế hoạch.
- Sản lượng điện thương phẩm là 5.402,18 triệu kWh, đạt 85,41% so với kế hoạch.

- Doanh thu thực hiện là 9.718,34 tỷ đồng, đạt khoảng 88,9% so với kế hoạch.

- Về lợi nhuận: Lợi nhuận sản xuất điện trước thuế là 378,52 tỷ đồng, tăng 99,89 tỷ đồng so với kế hoạch, tương ứng đạt 135,85% so với kế hoạch. Lợi nhuận tăng so với kế hoạch do Công ty được ghi nhận doanh thu chênh lệch tỷ giá năm 2019, 2020, 2021 là 380 tỷ đồng.

4.2 Công tác sửa chữa lớn: Kết quả thực hiện năm 2025:

+ Hạng mục đã hoàn thành:

- Trung tu Tổ máy số 1: Thực hiện trong 30 ngày.
- Đại tu Tổ máy số 3: Thực hiện trong 60 ngày.

+ Chi phí: Ước thực hiện là 497,04 tỷ đồng, đạt 90,48% so với kế hoạch (549,36 tỷ đồng).

+ Sự cố phát sinh: Sau đại tu, Tổ máy 3 gặp sự cố bục ống quá nhiệt cấp 3 (02 lần vào tháng 12/2025). Nguyên nhân do quá nhiệt cục bộ.

+ Các khó khăn, vướng mắc chính:

- Vật tư thiết bị: Gói thầu cung cấp vật tư Tuabin - Máy phát (Gói số 9) gặp khó khăn do phải đấu thầu lại lần 2. Vật tư chính hãng (Fuji) không về kịp trong đợt đại tu Tổ máy 3.
- Thiết bị cũ: Các tổ máy vận hành lâu năm nên hiệu suất suy giảm, gây khó khăn trong việc kiểm soát các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật (suất hao nhiệt tăng cao).

4.3 Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

- Các dự án triển khai trong năm 2025:

+ Dự án Nâng cấp hệ thống xử lý khí thải NMNĐ Hải Phòng 1 và 2: Hội đồng quản trị (HĐQT) đã phê duyệt hiệu chỉnh dự án vào ngày 17/09/2025. Công ty đã phát hành hồ sơ mời thầu (HSMT) cho gói thầu EPC.

+ Dự án Khôi phục công suất và hiệu suất các tổ máy: Đã được HĐQT phê duyệt dự án. Công ty đang rà soát và thực hiện theo chỉ đạo của Tổng công ty Phát điện 2 (EVNGENCO2).

+ Dự án Xây dựng nhà hành chính tại NMNĐ Hải Phòng 2: Công ty đã có văn bản gửi EVNGENCO2 xin điều chỉnh nội dung đầu tư và đang chờ ý kiến chỉ đạo để triển khai các bước tiếp theo.

+ Dự án Cải tạo, nâng công suất Trạm biến áp 220kV: Đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn để lập chủ trương đầu tư.

+ Dự án Điện mặt trời áp mái: Đã ký hợp đồng tư vấn lập chủ trương đầu tư và báo cáo EVNGENCO2 xem xét thông qua.

+ Dự án Nâng cấp hạ tầng mạng truyền dẫn viễn thông: HĐQT đã duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT) vào tháng 7/2025; hiện đang triển khai đấu thầu tập trung tại Tổng công ty.

- Tình hình giải ngân vốn ĐTXD năm 2025: Tổng giá trị giải ngân thực hiện trong năm 2025 đạt 1.545,59 triệu đồng, đạt 42,99% so với kế hoạch. Chi tiết giải ngân các dự án chính:

+ Dự án Nâng cấp hệ thống xử lý khí thải: Thực hiện 733,19 triệu đồng (đạt 130,01% kế hoạch).

+ Dự án Khôi phục công suất và hiệu suất các tổ máy: Thực hiện 812,40 triệu đồng (đạt 132,16% kế hoạch).

+ Dự án Xây dựng đơn nguyên nhà hành chính: Không phát sinh giải ngân (0%).

+ Dự án Nâng cấp hạ tầng mạng truyền dẫn viễn thông: Không phát sinh giải ngân (0%).

4.4 Công tác chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên năm 2025:

- Đời sống vật chất tinh thần, thu nhập, chế độ chính sách của người lao động trong Công ty tiếp tục được bảo đảm.

4.5 Công tác VS-AT, PCCC và PCTT&TKCN:

- Chấp hành tốt các quy định của Pháp luật và của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về công tác ATVSLĐ, PCCC&CNCH và PCTT&TKCN.

- Không để xảy ra tai nạn lao động, sự cố cháy nổ.

II. Kết quả giám sát của HĐQT về hoạt động của Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý đã:

- Chỉ đạo, điều hành bám sát kế hoạch sản suất kinh doanh được Đại hội đồng Cổ đông giao, bám sát chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ Điều lệ, các quy định của Công ty và Pháp luật.

- Ban Tổng Giám đốc đã phân công phụ trách cụ thể cho từng thành viên. Từng thành viên chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc lĩnh vực được phân công.

- Quan tâm đến công tác an toàn vệ sinh, môi trường; đời sống vật chất, tinh thần người lao động, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội.

III. Giao dịch và khoản lợi ích của HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban KS

a) Thù lao của thành viên HĐQT, BKS, TGĐ của Công ty: Chi tiết như phụ lục kèm theo.

b) Giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ: Không.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không.

IV. Nhận xét, đánh giá:

1. Ưu điểm:

Trong quá trình lãnh đạo chỉ đạo, HĐQT Công ty đã bám sát nghị quyết Đại hội Cổ đông, Điều lệ, quy chế nội bộ và qui định của Pháp luật để quản lý, quyết định, thông qua và chỉ đạo các hoạt động của Công ty.

2. Tồn tại:

- Một số chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chưa đảm bảo như: Suất tiêu hao nhiệt tinh, Hệ số đáp ứng, Suất sự cố.

- Lợi nhuận từ thị trường điện: Rất thấp, gần như không có lợi nhuận từ mảng này; lợi nhuận chung của Công ty chủ yếu được bù đắp từ việc ghi nhận doanh thu chênh lệch tỷ giá các năm cũ (2019-2021).

- Trong công tác sửa chữa lớn (SCL) và vật tư: Tiến độ cung cấp vật tư Gói thầu số 9 phục vụ đại tu Tổ máy số 3 gặp khó khăn do phải đấu thầu lại lần 2 nên vật tư thiết bị không về kịp trong quá trình đại tu. Giải ngân chi phí SCL ghi nhận chỉ đạt 90,48% kế hoạch.

- Trong hoạt động đầu tư xây dựng: Tỷ lệ giải ngân thấp, tổng giá trị giải ngân ĐTXD năm 2025 chỉ đạt 42,99% so với kế hoạch.

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026

Hội đồng quản trị tiếp tục phối hợp, chỉ đạo Công ty một số nhiệm vụ chính, cụ thể:

I. Thuận lợi, khó khăn:

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Cổ đông chi phối EVNGENCO2.

- Góp ý, tham gia ý kiến tích cực, sâu sát của các thành viên HĐQT là Người đại diện phần vốn của các đơn vị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại, Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, Tổng Công ty Điện lực TKV – CTCP.

2. Khó khăn:

- Thiết bị nhà máy đã vận hành trên 10 năm đã suy giảm hiệu suất, giảm độ tin cậy, áp lực củng cố thiết bị.

- Vật tư, thiết bị phục vụ thay thế, sửa chữa có xu hướng tăng.

- Huy động công suất các tổ máy nhìn chung là thấp, giá điện thị trường thấp.

- Yêu cầu về vấn đề bảo vệ môi trường đòi hỏi ngày một tốt hơn.

II. Phương hướng, nhiệm vụ:

1. Ban hành Nghị quyết:

- HĐQT bám sát, tuân thủ qui định của Pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết/Quyết định do Đại hội đồng Cổ đông, cổ đông chi phối và các các hoạt động của Công ty để

ban hành nghị quyết, quyết định, văn bản chỉ đạo… để giải quyết kịp thời các tờ trình, đề xuất, kiến nghị của Công ty.

- Chỉ đạo Công ty thường xuyên cập nhật, sửa đổi, ban hành mới quy định, quy chế, quy trình… để phục vụ công tác quản lý, điều hành.

2. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về các mặt hoạt động của Công ty; kiểm tra, giám sát tuân thủ nghị quyết Cổ đông, HĐQT trên các lĩnh sản xuất, vận hành, sửa chữa, tài chính, tổ chức, lao động, an toàn, phòng chống tham nhũng, lãng phí...

- HĐQT thường xuyên trao đổi công việc, chỉ đạo điều hành Công ty thông qua các cuộc họp HĐQT có sự tham gia của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty.

- Thường xuyên tham gia cùng Ban điều hành tại các cuộc họp giao ban tuần, tháng và có chỉ đạo kịp thời.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định quản lý nội bộ nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty đơn giản, hiệu quả và vẫn đảm bảo tuân thủ quy định của nhà nước và cơ quan quản lý cấp trên.

3. Công tác sản xuất kinh doanh:

Đảm bảo mục tiêu sản lượng, cổ tức, các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật… do Đại hội cổ đông thông qua. Theo đó tập trung chỉ đạo:

- Duy trì, nâng cao chất lượng, hệ số khả dụng máy móc thiết bị, nguồn nhân lực để vận hành các tổ máy, bảo đảm vận hành an toàn, bảo vệ môi trường; bảo đảm các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, các chỉ tiêu tài chính.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị cung cấp cung cấp than theo đúng Hợp đồng đã ký, đảm bảo đủ nguồn than cho nhu cầu sản xuất.

- Đảm bảo vật tư tiêu hao, vật tư sửa chữa.

- Tham gia có hiệu quả trong thị trường phát điện cạnh tranh nhằm tối đa hóa doanh thu từ thị trường.

- Ứng dụng, nghiên cứu phát triển khoa học, công nghệ trong các hoạt động sản xuất.

4. Sửa chữa lớn

- Thực hiện đúng kế hoạch đại tu, sửa chữa lớn năm 2026 và chuẩn bị tốt kế hoạch sửa chữa lớn 2027.

- Tuân thủ các quy định về công tác sửa chữa lớn của EVN/EVNGENCO2 và các quy định hiện hành. Đảm bảo thiết bị sau đại tu tăng hiệu suất, ổn định, tin cậy. Tiết kiệm chi phí.

- Kế hoạch sửa chữa lớn năm 2026:

+ Danh mục trọng tâm: Đại tu Tổ máy số 4, Trung tu Tổ máy số 2.

+ Chỉ tiêu chi phí dự kiến: Khoảng 477,53 tỷ đồng. Công ty đang rà soát để tối ưu hóa chi phí và đảm bảo tiến độ vật tư cho các kỳ sửa chữa này.

+ Định hướng chiến lược: Rà soát và dự kiến dừng triển khai dự án "Khôi phục công suất và hiệu suất các tổ máy" để tập trung nguồn lực vào công tác SCL định kỳ nhằm đảm bảo độ tin cậy vận hành.

- Kế hoạch sửa chữa lớn năm 2027: Đã phê duyệt danh mục sửa chữa.

5. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

- Năm 2026, HĐQT tập trung chỉ đạo đẩy mạnh các dự án hạ tầng và công nghệ. Trọng tâm của kế hoạch bao gồm:

+ Tập trung tối đa nguồn lực cho dự án Nâng cấp hệ thống xử lý khí thải cho cả hai nhà máy (Hải Phòng 1 & 2), với các mốc mục tiêu từ lựa chọn nhà thầu EPC đến thi công và nghiệm thu thiết bị.

+ Triển khai dự án Điện mặt trời mái nhà và nâng cấp trạm biến áp để tối ưu hóa hiệu suất điện năng.

+ Hoàn thiện hệ thống mạng truyền dẫn viễn thông và bảo mật an ninh thông tin nhằm phục vụ công tác giám sát, điều hành sản xuất hiện đại.

+ Xây dựng thêm đơn nguyên Nhà hành chính để ổn định không gian làm việc.

+ Rà soát và dự kiến dừng triển khai dự án Khôi phục công suất/hiệu suất các tổ máy để tập trung nguồn lực cho các hạng mục cấp thiết hơn.

- Song song với ĐTXD, HĐQT chỉ đạo Công ty cũng kết hợp chặt chẽ với kế hoạch Sửa chữa lớn (tổ máy 2 và 4) để đảm bảo tính đồng bộ và vận hành an toàn cho toàn hệ thống.

6. Công tác VS-AT lao động, bảo vệ môi trường, PCCC và PCTT&TKCN

- Chấp hành các quy định của pháp luật và của EVN về công tác ATVSLĐ; Phấn đấu nói không với tai nạn lao động. Tuyệt đối không để xảy ra sự cố về môi trường.

- Tiếp tục thực hiện đáp ứng đầy đủ các quy định pháp luật của nhà nước, tuân thủ nghiêm Quy định công tác PCCC&CNCH và PCTT&TKCN. Không để xảy ra sự cố cháy nổ và sự cố thiên tai.

7. Công tác chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên và an sinh xã hội

Đảm bảo đời sống tinh vật chất và tinh thần cho người lao động; Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội, phúc lợi xã hội.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- TV HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG

Tạ Công Hoan

PHỤ LỤC:

QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO THỰC HIỆN NĂM 2025 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

TT	Họ tên	Chức vụ	Hệ số lương	Số tháng làm việc	Mức tiền lương/thù lao bình quân kế hoạch	Mức tiền lương/thù lao bình quân thực hiện	Điểm CTHQ	Mức tiền lương/thù lao bình quân thực hiện	Tiền lương, thù lao		
									Quỹ tiền lương	Quỹ thù lao	Cộng
I	**Hội đồng quản trị, ban kiểm soát chuyên trách**								**3.114.260**		**3.114.260**
1	**Từ 1/1/2025 đến 31/7/2025 - NĐ 44**								**1.970.340**		**1.970.340**
a	Tạ Công Hoan	Chủ tịch HĐQT	8,38	7	84.000	100.800	84,36	85.035	595.245		595.245
b	Lê Minh Tuấn	TV HĐQT chuyên trách	7,18	7	68.000	81.600	84,36	68.838	481.866		481.866
c	Phạm Thị Dung	Trưởng Ban kiểm soát	7,447	7	70.000	84.000	84,36	70.862	496.034		496.034
d	Vũ Quang Huy	TV BKS chuyên trách	6,78	5,77	68.000	81.600	84,36	68.838	397.195		397.195
2	**Từ 1/8/2025 đến 31/12/2025 - NĐ 248**								**1.143.920**		**1.143.920**
a	Tạ Công Hoan	Chủ tịch HĐQT	8,38	5	84.000	100.800	84,36	85.035	425.175		425.175
b	Lê Minh Tuấn	TV HĐQT chuyên trách	7,18	5	70.000	84.000	84,36	70.862	354.310		354.310
c	Phạm Thị Dung	Trưởng Ban kiểm soát	7,447	5	72.000	86.400	84,36	72.887	364.435		364.435
II	**Hội đồng quản trị, ban kiểm soát không chuyên trách**									**1.425.683**	**1.425.683**
1	**Từ 1/1/2025 đến 31/7/2025 - NĐ 44**									**787.943**	**787.943**
a	Dương Sơn Bá	Thành viên HĐQT		7	13.600			13.768		96.376	96.376
b	Nghiêm Xuân Chiến	Thành viên HĐQT		7	13.600			13.768		96.376	96.376
c	Lê Văn Chính	Thành viên HĐQT		7	13.600			13.768		96.376	96.376
d	Chu Thế Hoàng	Thành viên HĐQT		7	13.600			13.768		96.376	96.376
e	Trần Anh Duy	Thành viên HĐQT		7	13.600			13.768		96.376	96.376
f	Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên BKS		7	13.600			13.768		96.376	96.376

TT	Họ tên	Chức vụ	Hệ số lương	Số tháng làm việc	Mức tiền lương/thù lao bình quân kế hoạch	Mức tiền lương/thù lao bình quân thực hiện	Điểm CTHQ	Mức tiền lương/thù lao bình quân thực hiện	Tiền lương, thù lao		
									Quỹ tiền lương	Quỹ thù lao	Cộng
g	Trần Minh Tâm	Thành viên BKS		7	13.600			13.768		96.376	96.376
h	Nguyễn Thị Huỳnh Hoa	Thành viên BKS		1,23	13.600			13.768		16.935	16.935
i	Lê Thị Thủy	Thành viên BKS		7	13.600			13.768		96.376	96.376
2	**Từ 1/8/2025 đến 31/12/2025 - NĐ 248**									**637.740**	**637.740**
a	Dương Sơn Bá	Thành viên HĐQT		5	14.000			14.172		70.860	70.860
b	Nghiêm Xuân Chiến	Thành viên HĐQT		5	14.000			14.172		70.860	70.860
c	Lê Văn Chính	Thành viên HĐQT		5	14.000			14.172		70.860	70.860
d	Chu Thế Hoàng	Thành viên HĐQT		5	14.000			14.172		70.860	70.860
e	Trần Anh Duy	Thành viên HĐQT		5	14.000			14.172		70.860	70.860
f	Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên BKS		5	14.000			14.172		70.860	70.860
g	Trần Minh Tâm	Thành viên BKS		5	14.000			14.172		70.860	70.860
h	Nguyễn Thị Huỳnh Hoa	Thành viên BKS		5	14.000			14.172		70.860	70.860
i	Lê Thị Thủy	Thành viên BKS		5	14.000			14.172		70.860	70.860
	Cộng								**3.114.260**	**1.425.683**	**4.539.943**